





## PHASE 1A

- **Hospital personnel**
- **Residents and staff of long-term care facilities**
- **Medical first responders**
- **Congregate setting workers** (homeless shelters, correctional facilities, residential treatment centers, and community homes)
- **Persons providing direct medical care and other in-person services**
- **Home-based healthcare and hospice workers**

**\*Winter**

### GIAI ĐOẠN 1A

- Nhân viên bệnh viện
- Nhân viên và người lưu trú tại các cơ sở chăm sóc lâu dài
- Lực lượng cứu hộ y tế
- Nhân viên ở các cơ sở tập thể (nhà tế bần, trung tâm cải huấn, cơ sở điều trị nội trú, và nhà cộng đồng)
- Các cá nhân cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe trực tiếp và các dịch vụ tại chỗ khác
- Các nhân viên săn sóc cuối đời và chăm sóc sức khỏe tận nhà

**\*Mùa đông**



## PHASE 1B

- **Persons 75+**
- **Persons 16+ at risk of COVID complications**
- **Frontline essential workers unable to work remotely:**  
Early education and K-12 educators/staff, caregivers, grocery stores, food and agriculture, public transit, critical manufacturing, public health, public safety, mortuaries, indigent care, non-hospital laboratories
- **Vulnerable populations:**  
Residents of congregate settings<sup>†</sup>

**\*Winter - Spring**

### GIẢI ĐOẠN 1B

- Người tuổi từ 75 tuổi trở lên
- Người tuổi từ 16 tuổi trở lên có nguy cơ nhiễm COVID
- Các nhân viên thiết yếu tiền tuyến không thể làm việc từ xa: giáo viên viên chức từ mầm non đến bậc trung học, nhân viên chăm sóc, tiệm tạp hoá, lương thực và nông nghiệp, giao thông công cộng, các ngành sản xuất thiết yếu, y tế công, an ninh công cộng, nhà xác, chăm sóc người nghèo, phòng thí nghiệm không thuộc bệnh viện
- Các nhóm dân dễ bị ảnh hưởng: Người lưu trú các cơ sở tập thể.\*

\*Mùa đông - mùa xuân



## PHASE 1C


- **Persons 60+**
- **Other essential workers unable to work remotely:**  
Transport and logistics, utilities, energy, water and wastewater, food service, retail, shelter and housing, financial services, IT and communications, energy, legal and accounting, media, veterinary and livestock services

**\*Spring**

### GIAI ĐOẠN 1C

- Người tuổi từ 60 tuổi trở lên
- Những nhân viên thiết yếu khác không thể làm việc từ xa: Giao thông và công tác hậu cần, tiện ích, năng lượng, nước và nước thải, dịch vụ thức ăn, bán lẻ, dịch vụ nhà lưu trú và nhà ở, dịch vụ tài chính, công nghệ thông tin và truyền thông, năng lượng, các dịch vụ pháp lý và kế toán, phương tiện truyền thông đại chúng, các dịch vụ thú y và vật nuôi gia cầm

**\*Mùa xuân**

 <p><b>PHASE 2</b></p> <p>Members of the general public (age 16+)</p> <p><b>*Summer</b></p>	<p><b>GIAI ĐOẠN 2</b></p> <p>Tất cả người dân đại chúng (tuổi từ 16 trở lên)</p> <p><b>*Mùa hè</b></p>
<p><small>* Estimated time frames; dependent on DOH receiving vaccine *Vulnerable populations at risk of COVID complications can be vaccinated sooner</small></p>	<p><b>*Khung thời gian ước lượng, tùy thuộc vào việc Sở Y tế nhận được vắc xin</b> * Nhóm người có nguy cơ mắc COVID có thể được tiêm vắc xin sớm hơn.</p>